

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠNG GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1629/UBND-VP

Lạng Giang, ngày 01 tháng 10 năm 2019

Về việc thực hiện Kết luận thanh tra  
số 101/KL-SXD ngày 14/01/2019  
của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang

**HOÀ TỐC** → Kính gửi:

- Các cơ quan: Thanh tra huyện, Kinh tế & Hạ tầng,  
Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng huyện;
- UBND các xã: Tân Hưng, Quang Thịnh, Thái Đào,  
Mỹ Hà.

Để có kết quả báo cáo Sở Xây dựng việc thực hiện các nội dung nêu tại Kết luận thanh tra số 101/KL-SXD ngày 14/01/2019 của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang về công tác quản lý đầu tư xây dựng một số dự án, công trình trên địa bàn huyện Lạng Giang; Chủ tịch UBND huyện có ý kiến như sau:

1. Yêu cầu Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng huyện và Chủ tịch UBND các xã: Tân Hưng, Quang Thịnh, Thái Đào, Mỹ Hà căn cứ Kết luận thanh tra số 101/KL-SXD ngày 14/01/2019 và Quyết định số 03/QĐ-SXD ngày 14/01/2019 của Giám đốc Sở Xây dựng báo cáo kết quả khắc phục đã nêu trong kết luận. Báo cáo của các đơn vị gửi về UBND huyện (*Qua Thanh tra huyện*) **chậm nhất 15 giờ 00 phút, ngày 03/10/2019.**

\* Hồ sơ báo cáo kết quả thực hiện bao gồm:

- + Các bản kiểm điểm của tổ chức, cá nhân để xảy ra vi phạm.
- + Các chứng từ thu hồi tiền sai phạm vào ngân sách nhà nước.
- + Các kết quả giảm trừ số tiền sai phạm khi quyết toán vốn đầu tư công trình xây dựng hoàn thành (*Báo cáo thẩm định, quyết toán hoặc quyết định phê duyệt điều chỉnh giảm,...*).

2. Giao Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với phòng Kinh tế và Hạ tầng đôn đốc các cơ quan, đơn vị nêu trên thực hiện, tổng hợp kết quả báo cáo Sở Xây dựng và Chủ tịch UBND huyện **chậm nhất 09 giờ 00 phút, ngày 04/10/2019.**

(*Gửi kèm các văn bản: Kết luận thanh tra số 101/KL-SXD ngày 14/01/2019 và Quyết định số 03/QĐ-SXD ngày 14/01/2019 của Sở Xây dựng tỉnh Bắc Giang*)./.

**Nơi nhận:**

- Lưu: VT.

**Bản điện tử:**

- Như trên;

- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;

- LĐVP, TH.

**TL. CHỦ TỊCH  
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG  
PHÓ VĂN PHÒNG**



**Nguyễn Văn Thực**

Số: 101 /KL-SXD

Bắc Giang, ngày 14 tháng 01 năm 2019

## KẾT LUẬN THANH TRA

**Công tác quản lý đầu tư xây dựng một số dự án, công trình UBND huyện, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn thuộc huyện Lạng Giang làm chủ đầu tư**

Thực hiện Quyết định số 153/QĐ-SXD ngày 09/10/2018 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng một số dự án, công trình do UBND huyện, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã thuộc UBND huyện Lạng Giang làm Chủ đầu tư. Từ ngày 19/10/2018 đến ngày 29/11/2018 Đoàn Thanh tra đã tổ chức công bố Quyết định Thanh tra, tiếp nhận hồ sơ các công trình, tiến hành kiểm tra, xác minh trực tiếp các nội dung thanh tra và làm việc với Chủ đầu tư, các đơn vị có liên quan.

Xét Báo cáo kết quả Thanh tra số 279/BC-ĐTTr ngày 18/12/2018 của Trưởng Đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra, Giám đốc Sở Xây dựng kết luận như sau:

### I. KHÁI QUÁT CHUNG

#### 1. Đặc điểm tình hình

Lạng Giang là huyện trung du, nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh Bắc Giang, có diện tích tự nhiên 240 km<sup>2</sup>, phía Đông giáp huyện Lục Nam, phía Tây giáp huyện Tân Yên, phía Nam giáp thành phố Bắc Giang và huyện Yên Dũng, phía Bắc giáp huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn và huyện Yên Thế. Huyện có 24 đơn vị hành chính, gồm thị trấn Vôi, thị trấn Kép và 21 xã; dân số của huyện hơn 190.000 người. Hệ thống giao thông có 03 tuyến Quốc lộ 1A, 31, 37 và 02 đường tỉnh 292, 295, ngoài ra còn có tuyến đường sắt Hà Nội - Lạng Sơn chạy qua trung tâm huyện, đường sông có sông Thương chảy qua địa bàn nên rất thuận lợi trong giao lưu phát triển kinh tế - xã hội với các đô thị trung tâm và các tỉnh lân cận.

Trong những năm qua, tình hình kinh tế - xã hội của huyện Lạng Giang phát triển theo hướng tích cực, đặc biệt trong lĩnh vực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị. UBND huyện, các đơn vị trực thuộc và UBND các xã, thị trấn đã thực hiện đầu tư có hiệu quả nhiều dự án, công trình xây dựng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Công tác quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện đã được UBND huyện quan tâm, chỉ đạo thực hiện theo quy định của Nhà nước.

#### 2. Khái quát các công trình

Tổng mức đầu tư của 10 dự án, công trình được thanh tra là 59.990.384.000 đồng, có 05 công trình do UBND huyện làm Chủ đầu tư, 05 công trình do UBND các xã Tân Hưng, Quang Thịnh, Thái Đào, Mỹ Hà làm Chủ đầu tư. Đến thời điểm thanh tra có 07 dự án, công trình đã được phê duyệt quyết toán, 03 công trình đang trong quá trình lập hồ sơ, trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình.

## II. KẾT QUẢ THANH TRA

### 1. Về ưu điểm

- Quá trình thực hiện công tác quản lý đầu tư xây dựng của Chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn và nhà thầu thi công xây dựng đã cơ bản tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Việc lập, thẩm định và trình phê duyệt Báo cáo kinh tế- kỹ thuật, thiết kế BVTC-Dự toán xây dựng công trình đã được Chủ đầu tư thực hiện cơ bản đúng trình tự, đã nêu được sự cần thiết phải đầu tư xây dựng, nội dung đầu tư phù hợp với chủ trương đầu tư xây dựng, nhu cầu sử dụng; có kế hoạch bố trí nguồn kinh phí xây dựng công trình.

- Chủ đầu tư đã lựa chọn và quyết định chỉ định thầu đơn vị tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế- kỹ thuật xây dựng, thẩm tra thiết kế BVTC-dự toán xây dựng đối với các công trình là các đơn vị có tư cách pháp nhân, có đăng ký hoạt động xây dựng theo quy định của pháp luật.

- Chủ đầu tư đã tổ chức thương thảo hợp đồng và ký hợp đồng kinh tế, nghiệm thu sản phẩm tư vấn; giai đoạn thi công đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện công tác lấy mẫu thí nghiệm của các vật liệu, cấu kiện chịu lực theo quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng và nghiệm hoàn thành công trình theo quy định; các công trình cơ bản đều lập nhật ký thi công ghi chép quá trình thi công.

- Công tác nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng đã được Chủ đầu tư và đơn vị liên quan cơ bản thực hiện theo đúng quy định hiện hành; công trình hoàn thành, đưa vào sử dụng đã đáp ứng được yêu cầu và mục tiêu đầu tư.

### 2. Về tồn tại, khuyết điểm

#### 2.1. Tồn tại chung

- Chủ đầu tư không tổ chức lập hồ sơ phương án quy hoạch tổng mặt bằng, thiết kế kiến trúc đối với công trình dân dụng, cấp III gửi đến Sở Xây dựng để thỏa thuận làm cơ sở cho việc lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo KT- KT đầu tư xây dựng công trình theo quy định tại Điểm đ, Khoản 1, Điều 10 Quyết định số 475/2013/QĐ-UBND ngày 13/9/2013 và Điều 25 Quyết định số 318/2013/QĐ-UBND ngày 18/7/2013 của UBND tỉnh Bắc Giang (đối với một số công trình dân dụng phê duyệt trước ngày 22/10/2015).

- Chủ đầu tư chưa thường xuyên quan tâm, chỉ đạo giám sát chặt chẽ công tác khảo sát xây dựng (khảo sát địa hình, địa chất công trình), khảo sát mỏ vật liệu đất đắp, san nền (sơ họa vị trí mỏ, khoảng cách đến các mỏ; biên bản thỏa thuận với địa phương nơi có mỏ vật liệu) nên kết quả khảo sát của một số công trình phản ánh chưa chính xác thực tế hiện trạng; việc theo dõi, giám sát và ghi chép nhật ký khảo sát xây dựng còn chưa đúng theo quy định.

- Một số chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế và đơn vị được giao quản lý sử dụng công trình chưa quan tâm tổ chức thực hiện việc lập quy trình bảo trì và thực hiện công tác bảo trì công trình theo Nghị định số 114/2010/NĐ-CP ngày 06/12/2010, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ.

- Dự toán do các đơn vị tư vấn thiết kế lập còn có sai sót, vận dụng, áp dụng mã hiệu định mức còn chưa phù hợp với nội dung công việc; tính toán còn nhầm lẫn khối lượng; xác định các thành phần chi phí trong dự toán còn chưa đúng các văn bản hướng dẫn, làm sai lệch giá trị dự toán dẫn đến tăng kinh phí xây dựng.

- Việc lập hồ sơ hoàn công chủ yếu sao chép thiết kế bản vẽ thi công, chưa điều chỉnh, bổ sung đầy đủ các thay đổi, phát sinh trong quá trình thi công, vi phạm Nghị định 15/2013/NĐ-CP ngày 06/02/2013, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về Quản lý chất lượng công trình xây dựng dẫn đến còn có khối lượng thanh toán chưa chính xác so với thực tế thi công.

- Công tác lập và lưu trữ hồ sơ hoàn thành công trình xây dựng của Chủ đầu tư, các nhà thầu tư vấn, nhà thầu thi công xây dựng thực hiện còn chưa đầy đủ theo quy định tại Điều 88, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014, các văn bản hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ, Ngành liên quan.

## **2.2. Tồn tại đối với từng công trình**

### **2.1.1. Nhà ăn bán trú, sân vườn Trường tiểu học thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang**

#### **a) Công tác khảo sát, lập Báo cáo KT- KT**

- Báo cáo KT- KT không nêu danh mục các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng áp dụng làm căn cứ để lập thiết kế; không có thuyết minh tính toán kết cấu làm căn cứ để bố trí thép cột, dầm, sàn công trình.

- Hồ sơ thiết kế BVTC: Không có danh mục bản vẽ; các bản vẽ không ghi tỷ lệ theo quy định;

- Hồ sơ dự toán: Áp dụng định mức công tác đắp đất nền móng công trình bằng thủ công... là chưa phù hợp, tăng kinh phí đầu tư. Tính toán khối lượng chưa chính xác công tác xây gạch đặc chiều dày  $\leq 33$  cm, cao  $\leq 4$  m, vữa XM mác 50 và gạch tuynel 02 lỗ tường thẳng chiều dày  $\leq 33$  cm, cao  $\leq 16$  m, vữa XM mác 50.

- Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn thiết kế không thực hiện lập và phê duyệt quy trình bảo trì công trình theo quy định tại Điều 6, Nghị định số 114/2010/NĐ-CP ngày 06/12/2010 của Chính phủ.

#### **b) Công tác Quản lý dự án, giám sát thi công và quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình**

- Hồ sơ nghiệm thu, quản lý chất lượng thiếu chứng chỉ xuất xưởng, chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất đối với vật liệu, thiết bị đưa vào thi công công trình.

- Nghiệm thu, thanh toán khối lượng một số công việc chưa chính xác với thực tế thi công: Sai tăng khối lượng xây gạch đặc chiều dày  $\leq 33$  cm, cao  $\leq 4$  m, vữa XM mác 50; gạch tuynel 02 lỗ tường thẳng chiều dày  $\leq 33$  cm, cao  $\leq 16$  m, vữa XM mác 50 và hộp số quạt điện lắp ngầm tường.

#### **c) Công tác nghiệm thu, thanh toán công trình**

- Nghiệm thu sai khối lượng, thanh quyết toán sai định mức, đơn giá một số công việc dẫn đến giá trị quyết toán sai tăng là 25.299.000 đồng, cụ thể:

+ Nghiệm thu công tác đắp đất nền móng công trình bằng thủ công (thực tế thi công đắp đất bằng đầm cóc);

+ Nghiệm thu khối lượng chưa chính xác: Sai tăng 1,65 m<sup>3</sup> xây gạch đá, chiều dày ≤33 cm, cao ≤4 m, vữa XM mác 50; 2,04 m<sup>3</sup> xây gạch tuynel 02 lỗ, tường thẳng chiều dày ≤33 cm, cao ≤16 m, vữa XM mác 50; 11 hộp số quạt điện lắp ngậm tường (thực tế không thi công).

- Tiến độ thi công chậm 40 ngày so với hợp đồng thi công xây dựng.

## **2.2.2. Cải tạo 12 phòng trường THCS Thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang**

### **a) Công tác khảo sát, lập Báo cáo KT- KT**

- Báo cáo KT- KT áp dụng tiêu chuẩn chưa phù hợp TCVN 2737-1995 (đã được thay thế bằng TCVN 2737-2006); chủ trì thiết kế bộ môn điện là bà Mai Thị Ngoan không có tên trong hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn thiết kế.

- Hồ sơ dự toán áp dụng định mức, đơn giá còn chưa phù hợp như: Định mức phá dỡ nền gạch lá nem (đề nghị chuyển sang định mức đối với công trình cải tạo) làm tăng kinh phí xây dựng.

### **b) Công tác Quản lý dự án, giám sát thi công và quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình**

- Hồ sơ nghiệm thu không có bảng khối lượng kèm theo; các biên bản nghiệm thu không có danh mục các tiêu chuẩn, quy chuẩn, kết quả thí nghiệm, chứng nhận chất lượng một số loại vật liệu như bê tông, gạch bê tông, thép... để làm căn cứ nghiệm thu.

- Nghiệm thu, thanh toán khối lượng một số công việc chưa chính xác: Sai tăng 1.157 m<sup>3</sup> phá dỡ nền gạch lá nem; 3,6 m<sup>3</sup> xây móng bằng gạch bê tông 6,5x10,5x22, chiều dày >33cm, vữa XM mác 75.

- Nhật ký thi công chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 18, thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 như: Không đóng dấu giáp lai theo đúng quy định, chưa thể hiện hết được tình hình diễn biến hàng ngày trên công trường.

### **c) Công tác nghiệm thu, thanh toán công trình**

Nghiệm thu khối lượng chưa chính xác, cụ thể: Sai tăng 1.157 m<sup>3</sup> phá dỡ nền gạch lá nem; 3,6 m<sup>3</sup> xây móng bằng gạch bê tông 6,5x10,5x22, chiều dày >33cm, vữa XM mác 75, dẫn đến giá trị quyết toán sai tăng là 82.172.000 đồng.

## **2.2.3. Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Đại Lâm. Hạng mục: Đường giao thông, mạng lưới thoát nước, thoát nước thải**

### **a) Công tác khảo sát, lập Báo cáo KT- KT**

- Công tác khảo sát mỏ vật liệu: Thiếu các số liệu, sơ họa về vị trí mỏ, dự tính trữ lượng; không có xác nhận của địa phương về vị trí đồ thải.

- Hồ sơ thiết kế: Còn có bản vẽ không ghi tỷ lệ (hạng mục thoát nước mưa, thoát nước thải); cá biệt có một số bản vẽ chưa được ký tên của các cá nhân tham gia thiết kế (thiếu chữ ký của thiết kế, chủ trì, kiểm tra ...); kích thước một số bản vẽ chưa thống nhất giữa các mặt cắt; thuyết minh báo cáo kinh tế kỹ thuật sơ sài, không nêu được quy mô xây dựng và tiêu chuẩn kỹ thuật của các loại vật liệu đưa vào công trình.

- Hồ sơ dự toán tính toán cụ thể vận chuyển đất cấp I chưa phù hợp với thực tế thi công. Tính sai khối lượng bê tông hố ga và diện tích ván khuôn hố ga tại hạng mục thoát nước mưa, bê tông hố ga tại hạng mục thoát nước thải.

**b) Công tác Quản lý dự án, giám sát thi công và quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình**

- Thi công đắp đất vỉa hè một số vị trí chưa đảm bảo độ chặt theo quy định (K95), quan sát bằng mắt thường nhiều vị trí chưa được lu lèn. Một số vị trí mặt đường chất lượng thi công chưa đảm bảo đã có hiện tượng sụt, lún (tuyến từ N8 đến N10);

- Biên bản nghiệm thu vật liệu đầu vào không nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ vật liệu, nghiệm thu một lần cho cả dự án, không có chứng chỉ xuất xưởng một số vật liệu như ống cống, đế cống...

- Nghiệm thu, thanh toán khối lượng một số công việc chưa chính xác: Như khối lượng bê tông hồ ga và diện tích ván khuôn hồ ga tại hạng mục thoát nước mưa, bê tông hồ ga tại hạng mục thoát nước thải.

- Nhật ký thi công chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 18, thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 như: không thể hiện đầy đủ nhân công, tình hình diễn biến hàng ngày trên công trường.

**c) Công tác nghiệm thu, thanh toán công trình**

Nghiệm thu sai tăng 89,23 m<sup>3</sup> bê tông hồ ga và 137,8m<sup>2</sup> ván khuôn hồ ga tại hạng mục thoát nước mưa; 30,77 m<sup>3</sup> bê tông hồ ga tại hạng mục thoát nước thải, tính sai cự ly vận chuyển đất cấp I đổ đi, dẫn đến giá trị quyết toán sai tăng là 207.514.000 đồng.

**2.2.4. Đầu tư xây dựng đường từ Quốc lộ 1A đi Ga Kép-Trục chính.  
Hạng mục: Nền đường**

**a) Công tác khảo sát, lập Báo cáo KT- KT**

- Công tác khảo sát xây dựng: Thiếu các số liệu, sơ họa về vị trí mỏ vật liệu đất đắp, dự tính trữ lượng; không có xác nhận của địa phương về vị trí đổ thải.

- Hồ sơ thiết kế: Còn có bản vẽ không ghi tỷ lệ theo quy định (hạng mục cống ngang).

- Hồ sơ dự toán áp dụng sai định mức lắp đặt ống cống D1000, D1200, D1500; tính thừa khối lượng đào kênh mương đất cấp I (đã tính hạng mục đào hữu cơ nền đường).

**b) Công tác Quản lý dự án, giám sát thi công và quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình**

- Thi công đắp đất nền đường tại một số mặt cắt sai thiết kế, cụ thể: Theo thiết kế mặt cắt đường có chiều rộng 10,5m; thực tế thi công tại cọc 22 là 8,8m; cọc 21 là 9,2m; cọc 23 là 9,8m...

- Biên bản nghiệm thu vật liệu đầu vào không nêu rõ nguồn gốc, xuất xứ vật liệu, nghiệm thu một lần cho cả dự án, không có chứng chỉ xuất xưởng một số vật liệu như ống cống, đế cống bê tông cốt thép...

- Nghiệm thu, thanh toán khối lượng đào kênh mương đất cấp I chưa chính xác (đã tính hạng mục đào hữu cơ nền đường).

- Nhật ký thi công chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 18, thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 như: Không thể hiện đầy đủ nhân công, tình hình diễn biến hàng ngày trên công trường.

### **c) Công tác nghiệm thu, thanh toán công trình**

Nghiệm thu sai tăng 677 m<sup>3</sup> đào kênh mương đất cấp I do đã tính hạng mục đào hữu cơ nền đường, thanh toán sai định mức lấp đất ống cống D1000, D1200, D1500, dẫn đến giá trị thanh toán sai tăng là 69.531.000 đồng.

### **2.2.5. Xây dựng nhà hiệu bộ và các phòng chức năng trường THCS xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang**

#### **a) Công tác khảo sát, lập Báo cáo KT- KT**

- Báo cáo KT- KT: Không có thuyết minh tính toán kết cấu để làm căn cứ thiết kế kết cấu công trình, bố trí thép cột, dầm, sàn.

- Hồ sơ bản vẽ thiết kế thi công: Không có danh mục bản vẽ; không ghi đầy đủ tỷ lệ bản vẽ theo quy định;

- Hồ sơ dự toán áp dụng định mức, đơn giá chưa phù hợp như:

+ Áp dụng định mức lắp dựng ván khuôn, bê tông xà dầm giằng cho các cấu kiện thuộc móng công trình; áp dụng định mức trát xà dầm, vữa xi măng mác 75 cho công tác trát sê nô mái hắt vữa XM mác 75 là không phù hợp, tăng kinh phí xây dựng (đề nghị chuyển về định mức trát sê nô, mái hắt).

+ Tính toán khối lượng chưa chính xác diện tích ván khuôn móng, cột cho bê tông đổ tại chỗ.

#### **b) Công tác Quản lý dự án, giám sát thi công và quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình**

- Hồ sơ nghiệm thu, quản lý chất lượng không có chứng chỉ xuất xưởng, chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất đối với một số vật liệu, thiết bị đưa vào thi công công trình.

- Nghiệm thu, thanh toán khối lượng một số công việc chưa chính xác: Như ván khuôn móng, cột cho bê tông đổ tại chỗ.

#### **c) Công tác nghiệm thu, thanh toán công trình**

- Nghiệm thu sai khối lượng, thanh toán sai định mức, đơn giá một số công việc dẫn đến giá trị quyết toán sai tăng là 32.767.000 đồng, cụ thể:

+ Thanh toán sai định mức một số công việc như: Lắp dựng ván khuôn, bê tông, cốt thép xà dầm giằng; công tác trát sê nô mái hắt vữa XM mác 75.

+ Nghiệm thu sai tăng: 11,3 m<sup>2</sup> ván khuôn móng; 13,2 m<sup>2</sup> ván khuôn cột.

### **2.2.6. Xây mới sân thể thao xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang**

#### **a) Công tác khảo sát, lập Báo cáo KT- KT**

- Hồ sơ thiết kế BVTC: Bản vẽ thiết kế rãnh thoát nước mưa không thể hiện độ dốc thoát nước theo quy định.

- Hồ sơ dự toán áp dụng định mức, đơn giá chưa phù hợp như: Đắp cát nền móng công trình bằng thủ công với khối lượng lớn là không phù hợp, tăng kinh phí xây dựng; tính toán thừa công tác láng nền sàn dày 2cm, VXM mác 50 (đã bao gồm trong công tác lát nền).

#### **b) Công tác Quản lý dự án, giám sát thi công và quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình**

- Chủ đầu tư và Tổ tư vấn đấu thầu không xem xét, soát xét chặt chẽ về giá dự thầu của nhà thầu, biện pháp thi công một số công việc không phù hợp với thực tế; vận dụng, áp dụng định mức không phù hợp với nội dung công việc.

- Hồ sơ nghiệm thu, quản lý chất lượng không có chứng chỉ xuất xưởng, chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất đối với vật liệu đưa vào thi công như: thép D8, sắt ống, sắt xà gồ, tôn lợp...

- Nghiệm thu, thanh toán khối lượng một số công việc chưa chính xác: Bê tông mặt đường mác 200, khối lượng trát mặt ngoài rãnh thoát nước.

- Thi công mặt đường bê tông chiều rộng 4,9m (theo hồ sơ thiết kế và nghiệm thu bề rộng đường 5m); Thi công trát má tường của rãnh xây thiếu so với hồ sơ hoàn công.

- Nhật ký thi công chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 18, thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 như: Không đánh số trang và đóng dấu giáp lai, không thể hiện đầy đủ diễn biến thi công hàng ngày trên công trường.

### **c) Công tác nghiệm thu, thanh toán công trình**

- Nghiệm thu sai khối lượng, thanh toán sai định mức một số công việc dẫn đến giá trị thanh toán sai tăng là 28.291.000 đồng, cụ thể:

+ Thanh toán sai định mức: Công tác đắp đất nền móng công trình bằng thủ công (thực tế thi công bằng đầm cóc).

+ Nghiệm thu sai tăng khối lượng: 133,75 m<sup>2</sup> láng nền sàn dày 2cm, VXM mác 50; 3,9 m<sup>3</sup> bê tông mặt đường; 66,4 m<sup>2</sup> trát ngoài tường rãnh xây.

## **2.2.7. Nhà lớp học 08 phòng, trường mầm non xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang**

### **a) Công tác khảo sát, lập Báo cáo KT- KT**

- Không có chứng chỉ năng lực của tổ chức tư vấn thiết kế; chứng chỉ hành nghề thiết kế của ông Mai Bình Thường ký chủ trì thiết kế phần cấp điện tại thời điểm chỉ định thầu gói thầu tư vấn lập Báo cáo KTKT ngày 12/9/2016, chứng chỉ hành nghề đã hết giá trị (ngày 29/7/2016).

- Không có hồ sơ tính toán kết cấu công trình để làm căn cứ thiết kế BVTC; Chủ đầu tư không thực hiện công tác thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy đối với công trình theo Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ, theo quy định công trình thuộc diện phải thẩm duyệt thiết kế phòng cháy chữa cháy.

- Hồ sơ thiết kế BVTC: Bản vẽ tổng mặt bằng chưa thể hiện đầy đủ các thông số kỹ thuật như cao độ hiện trạng, mật độ xây dựng, tầng cao công trình, tỷ lệ cây xanh, thiếu các bản vẽ đấu nối phân cấp điện và cấp thoát nước. Các bản vẽ thiết kế không ghi tỷ lệ, thiếu bảng thống kê vật liệu phân cấp, thoát nước, thiếu mặt bằng cấp, thoát nước tổng thể đến các khu vệ sinh.

- Hồ sơ dự toán: Áp dụng định mức bê tông xà, dầm giằng nhà cho phần móng không phù hợp với thực tế thi công, tăng kinh phí xây dựng; Tính toán không chính xác một số khối lượng: Xây tường thẳng tầng 1, tầng 2 (chưa trừ lanh tô chiếm chỗ); sản xuất cốt thép móng đường kính  $\leq 18$  (tính sai chiều dài GMT); trát tường trong chưa trừ khối lượng ốp gạch khu vệ sinh.



+ Hồ sơ dự toán phân bổ sung chưa được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, trình người quyết định đầu tư phê duyệt theo quy định.

**b) Công tác Quản lý dự án, giám sát thi công và quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình**

- Đơn vị quản lý, giám sát thi công dự án chưa cung cấp đầy đủ hồ sơ về Quản lý dự án theo các nội dung nêu tại mục 4.1, Hợp đồng số 01/2017/HĐ-TV về việc lựa chọn Nhà thầu xây dựng, tư vấn QLDA và giám sát thi công giữa chủ đầu tư và Ban QLDA.

- Hồ sơ nghiệm thu (các biên bản nghiệm thu công việc) không nêu cụ thể các tiêu chuẩn, quy chuẩn cần nghiệm thu đối với từng công việc. Nghiệm thu, thanh toán khối lượng một số công việc chưa chính xác như: Xây tường thẳng tầng 1, tầng 2 (chưa trừ lanh tô chiếm chỗ); sản xuất cốt thép móng đường kính  $\leq 18$ ; diện tích trát tường chưa trừ diện tích ốp gạch tường khu vệ sinh chiếm chỗ; thanh toán định mức bê tông xà, dầm giằng nhà cho phần móng không phù hợp với thực tế thi công.

**c) Công tác nghiệm thu, thanh toán công trình**

- Nghiệm thu, thanh toán khối lượng một số công việc chưa chính xác dẫn đến giá trị quyết toán sai tăng là 48.299.000 đồng, cụ thể: Nghiệm thu sai tăng 3,4m<sup>3</sup> xây tường thẳng tầng 1, tầng 2 (chưa trừ lanh tô chiếm chỗ); 139kg sản xuất cốt thép móng đường kính  $\leq 18$  (tính sai chiều dài GM); 325,75m<sup>2</sup> trát tường trong chưa trừ khối lượng ốp gạch khu vệ sinh; thanh toán định mức bê tông xà, dầm giằng nhà cho phần móng không phù hợp với thực tế thi công.

- Chủ đầu tư phê duyệt quyết toán chậm 08 tháng (Ngày 25/12/2017 nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng).

**2.2.8. Nhà lớp học 06 phòng, trường tiểu học xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang**

**a) Công tác khảo sát, lập Báo cáo KT- KT**

- Hồ sơ thiết kế BVTC: Chủ đầu tư không đóng dấu phê duyệt vào hồ sơ Báo cáo KT- KT theo quy định. Bản vẽ tổng mặt bằng chưa thể hiện đầy đủ các thông số kỹ thuật như: Không thể hiện ranh giới khu đất, khoảng cách giữa công trình xây mới với tường rào, công trình hiện trạng, thiếu hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện trạng khu vực (giao thông, cấp điện, cấp nước và thoát nước) để có giải pháp thiết kế đấu nối cho phù hợp; Không có thuyết minh tính toán kết cấu, không có cơ sở để bố trí cốt thép cho các cấu kiện: cột, dầm, sàn...

- Hồ sơ dự toán: Áp dụng đơn giá phần vách kính cố định cửa đi, cửa sổ nhựa lõi thép theo giá cửa không phù hợp; tính toán không chính xác một số khối lượng như: Xây tường thẳng gạch bê tông (không trừ bê tông lanh tô chiếm chỗ).

**b) Công tác Quản lý dự án, giám sát thi công và quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình**

- Chủ đầu tư thành lập Ban Quản lý dự án khi không đủ điều kiện năng lực theo quy định; không kiểm tra điều kiện khởi công, đánh giá sự phù hợp năng lực của nhà thầu thi công so với hồ sơ dự thầu và hợp đồng, gồm: Nhân lực, thiết bị thi công, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công.

- Nhà thầu thi công không thành ban chỉ huy công trường, không lập hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công theo quy định.

- Nghiệm thu một số khối lượng công việc không đúng theo thực tế thi công như: Khối lượng xây tường thẳng gạch bê tông (không trừ bê tông lanh tô chiếm chỗ); trát tường trong chiều dày 1,5cm VXM mác 50; sản xuất, lắp dựng xà gỗ thép mái (thiết kế xà gỗ U80x40x3mm, thi công U80x40x2mm).

- Nhật ký thi công chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 18, thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 như: Chưa thể hiện hết được tình hình diễn biến hàng ngày trên công trường, không nêu được số lượng máy móc phục vụ thi công, số lượng nhân công, cán bộ kỹ thuật tại công trường...

#### ***c) Công tác nghiệm thu, thanh toán công trình***

- Nghiệm thu, thanh toán khối lượng một số công việc chưa chính xác dẫn đến giá trị quyết toán sai tăng là 31.267.000 đồng, cụ thể: 2,3 m<sup>3</sup> xây tường thẳng gạch bê tông không nung; 0,16 tấn xà gỗ thép; 5,76 m<sup>2</sup> cửa đi nhựa lõi thép; 14,4 m<sup>2</sup> cửa sổ nhựa lõi thép; 74,5 m<sup>2</sup> trát tường trong chiều dày 1,5cm.

- Chủ đầu tư phê duyệt quyết toán chậm 03 tháng so với quy định.

### **2.2.9. Xây dựng nhà lớp học 02 tầng trường THCS xã Thái Đào, huyện Lạng Giang. Hạng mục: Nhà lớp học 2 phòng và 04 phòng chức năng**

#### ***a) Công tác khảo sát, lập Báo cáo KT- KT***

- Hồ sơ Báo cáo KT-KT: Áp dụng tiêu chuẩn thiết kế đã hết hiệu lực như: TCVN 2737: 1995 được thay thế bởi TCVN 2737: 2006, TCVN 356: 2005 được thay thế bởi TCVN 5574: 2011, TCXD 45-78 được thay thế bởi TCVN 9362:2012...

- Chủ đầu tư không đóng dấu phê duyệt vào hồ sơ thiết kế trước khi đưa ra thi công theo quy định; Bản vẽ tổng mặt bằng chưa thể hiện đầy đủ các thông số kỹ thuật như: Ranh giới khu đất, khoảng cách giữa công trình xây mới với tường rào, công trình hiện trạng, thiếu hệ thống hạ tầng kỹ thuật hiện trạng khu vực (giao thông, cấp điện, cấp nước và thoát nước) để có giải pháp thiết kế đấu nối cho phù hợp; Không có thuyết minh tính toán kết cấu làm cơ sở thiết kế BVTC.

- Hồ sơ dự toán: Áp dụng định mức công việc không phù hợp như: Phá dỡ bê tông có cốt thép bằng búa cần (thực tế phá dỡ nền bê tông gạch vỡ không cốt thép) làm tăng kinh phí xây dựng. Tính toán không chính xác một số khối lượng như: Tháo dỡ kết cấu vì kèo thép; xây tường thẳng gạch 6,5x10,5x22 chiều dày <=33cm (Trừ KL lanh tô chiếm chỗ)...

#### ***b) Công tác Quản lý dự án, giám sát thi công và quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình***

- Biên bản kiểm tra điều kiện khởi công của nhà thầu thi công xây dựng chưa đầy đủ nội dung về: Nhân lực, thiết bị thi công, phòng thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công.

- Nhà thầu thi công không có Quyết định thành lập ban chỉ huy công trường, không lập hệ thống quản lý chất lượng theo quy định.

- Không có quyết định phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong giám sát thi công và quản lý dự án; hồ sơ năng lực của đơn vị giám sát thi công quản lý dự án không có chứng chỉ hành nghề của các thành viên tham gia dự án.

- Nghiệm thu một số khối lượng công việc không đúng theo thực tế thi công như: Khối lượng vì kèo thép; xây tường thẳng gạch 6,5x10,5x22 chiều dày <=33cm...

- Nhật ký thi công chưa đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 18, thông tư số 10/2013/TT-BXD ngày 25/7/2013 như: Chưa thể hiện hết được tình hình diễn biến hàng ngày trên công trường, không nêu biện pháp thi công, số lượng máy móc phục vụ thi công, số lượng nhân công, cán bộ kỹ thuật làm việc tại công trường...

### ***c) Công tác nghiệm thu, thanh toán công trình***

Nghiệm thu, thanh toán khối lượng một số công việc chưa chính xác dẫn đến giá trị quyết toán sai tăng là 37.263.000 đồng, cụ thể: Sai tăng 0,482 tấn vì kèo thép; 3,42 m<sup>3</sup> xây tường thẳng gạch 6,5x10,5x22 chiều dày <=33cm...

## **2.2.10. Nhà làm việc trạm y tế xã Mỹ Hà, huyện Lạng Giang**

### ***a) Công tác khảo sát, lập Báo cáo KT- KT***

- Bản vẽ tổng mặt bằng chưa thể hiện đầy đủ các thông số kỹ thuật như: Thiếu cốt nền và hệ thống hạ tầng kỹ thuật của khu đất hiện trạng để có giải pháp thiết kế đầu nối cho phù hợp; Không có thuyết minh tính toán kết cấu để làm cơ sở để thiết kế BVTC; cá nhân ông Nguyễn Ngọc Tuấn ký chủ trì các bộ môn kiến trúc, kết cấu, điện nước... là không phù hợp theo quy định. Không gửi kèm hồ sơ năng lực của tổ chức và cá nhân chủ trì thiết kế.

- Hồ sơ dự toán: Áp dụng định mức công việc không phù hợp cho công tác thi công tấm chóp hành lang bằng bê tông (dự toán áp dụng mã định mức sản xuất lắp dựng cấu kiện thép). Tính sai khối lượng xây gạch tường thẳng (không trừ lanh tô và giằng tường chiếm chỗ).

- Chủ đầu tư và đơn vị tư vấn thiết kế không tổ chức nghiệm thu hồ sơ Báo cáo KTKT theo quy định.

### ***b) Công tác Quản lý dự án, giám sát thi công và quản lý chất lượng thi công xây dựng công trình***

- Nhà thầu thi công không có Quyết định thành lập ban chỉ huy công trường, không lập hệ thống quản lý chất lượng theo quy định.

- Hồ sơ nghiệm thu, quản lý chất lượng không có chứng chỉ xuất xưởng, chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất đối với một số vật liệu, thiết bị đưa vào thi công công trình như: Sơn, gạch ốp lát, tôn lợp, thép, thiết bị điện nước...

- Nghiệm thu một số khối lượng công việc không đúng theo thực tế thi công như: Khối lượng xây tường gạch.

### ***c) Công tác nghiệm thu, thanh toán công trình***

Nghiệm thu, thanh toán khối lượng một số công việc chưa chính xác dẫn đến giá trị quyết toán sai tăng là 16.169.000 đồng, cụ thể: Sai tăng 4,2 m<sup>3</sup> xây tường thẳng gạch 6,5x10,5x22 chiều dày <=33cm; 590 kg sản xuất lắp dựng tấm chóp bê tông hành lang.

### **2.3. Công tác quyết toán công trình**

Công tác quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình chậm theo quy định, đến thời điểm thanh tra có 07/10 công trình đã được phê duyệt quyết toán, trong đó có 02 công trình phê duyệt chậm theo quy định; 03/10 công trình chậm quyết toán (đến thời điểm thanh tra công trình: Nhà lớp học 08 phòng, trường mầm non xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang chậm 06 tháng; Xây mới sân thể thao xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang chậm 30 tháng; Xây dựng nhà lớp học 02 tầng trường THCS xã Thái Đào, huyện Lạng Giang. Hạng mục: Nhà lớp học 2 phòng và 04 phòng chức năng chậm 42 tháng...).

## **III. NHẬN XÉT VÀ KẾT LUẬN**

### **1. Nhận xét**

Qua thanh tra 10 dự án, công trình đã được Chủ đầu tư, các đơn vị tư vấn và nhà thầu xây lắp tổ chức thực hiện cơ bản tuân thủ theo các quy định của Luật Xây dựng, Nghị định Chính phủ, các chế độ chính sách của các Bộ, Ngành Trung ương và UBND tỉnh trong lĩnh vực đầu tư xây dựng, công trình xây dựng hoàn thành đã bước đầu phát huy được hiệu quả đầu tư, cơ bản đáp ứng được mục tiêu đầu tư xây dựng, tuy nhiên trong quá trình quản lý thực hiện dự án còn một số sai sót ở các giai đoạn của quá trình đầu tư như đã nêu. Những sai phạm chủ yếu là:

- Công tác nghiệm thu, kiểm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công - dự toán của Chủ đầu tư; công tác thẩm tra, thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công - dự toán; công tác đánh giá hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất của các cơ quan đơn vị và cá nhân được giao nhiệm vụ còn chưa chặt chẽ dẫn đến hồ sơ chất lượng chưa cao, phải điều chỉnh, bổ sung trong quá trình thi công;

- Công tác giám sát thi công, nghiệm thu thanh quyết toán công trình còn có sai sót, như: Thi công không đúng thiết kế được duyệt; nghiệm thu, hoàn công, thanh quyết toán một số công việc chưa chính xác so với thực tế thi công;

- Công tác quyết toán chậm dẫn đến nợ đọng vốn đầu tư xây dựng (qua thanh tra có 05 công trình chậm phê duyệt quyết toán từ 06 tháng đến 42 tháng).

### **2. Nguyên nhân**

- Công trình xây dựng thực hiện trong thời gian dài, văn bản về quản lý đầu tư xây dựng nhiều và hay thay đổi, bổ sung gây khó khăn cho quá trình quản lý đầu tư xây dựng;

- Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện dự án chưa thường xuyên cập nhật các quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng, quản lý chi phí đầu tư xây dựng tại thời điểm thực hiện. Các cơ quan, đơn vị giúp Chủ đầu tư quản lý, thực hiện dự án còn chưa thường xuyên kiểm tra, giám sát, tuân thủ đầy đủ, chặt chẽ các quy định, trình tự thủ tục của pháp luật trong đầu tư xây dựng;

- Năng lực của một số đơn vị tư vấn khảo sát, lập Báo cáo KTKT còn hạn chế; công tác thẩm định, thẩm tra và phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán còn chưa đúng trình tự thủ tục, do vậy việc lập, thẩm định, phê duyệt dự toán còn có sai sót;

- Công tác giám sát thi công chưa được tổ chức chặt chẽ, ý thức trách nhiệm của đơn vị, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý, kiểm tra có lúc, có việc còn hạn chế, đã ảnh hưởng đến kết quả chung.

### **3. Trách nhiệm**

- Trách nhiệm đối với những sai sót trong quá trình đầu tư xây dựng công trình nguyên tắc thuộc Chủ đầu tư các công trình được thanh tra; các cơ quan tham mưu cho UBND huyện Lạng Giang trong công tác quản lý về đầu tư xây dựng và các cán bộ được giao nhiệm vụ trong quá trình lập, thẩm định, thẩm tra, trình phê duyệt Báo cáo KTKT, thiết kế BVTC-Dự toán, quản lý dự án, giám sát thi công và quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình.

- Trách nhiệm đối với những sai sót trong công tác khảo sát thiết kế, lập Dự án, Báo cáo KTKT, thiết kế BVTC-Dự toán, quản lý dự án, giám sát thi công và thi công xây dựng thuộc về các nhà thầu tư vấn, xây dựng và các cán bộ được giao nhiệm vụ chủ trì khảo sát, thiết kế, lập dự toán, thẩm tra, giám sát thi công, chỉ huy trưởng công trình và các cán bộ tham gia thực hiện dự án đầu tư xây dựng các công trình đã nêu ở trên.

## **IV. CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ**

### **1. Xử lý về hành chính**

#### **1.1. Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang**

Chỉ đạo tổ chức kiểm điểm trách nhiệm, chấn chỉnh rút kinh nghiệm đối với đối với các phòng, ban tham mưu cho UBND huyện trong công tác quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng, các cơ quan, đơn vị được giao làm Chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc để xảy ra các tồn tại, vi phạm trong công tác quản lý đầu tư xây dựng đối với các công trình được thanh tra như đã nêu ở phần trên.

#### **1.2. Chủ đầu tư xây dựng các công trình được thanh tra**

- Nghiêm túc tổ chức kiểm điểm trách nhiệm, rút kinh nghiệm đối với các các cơ quan, đơn vị và các cán bộ được giao nhiệm vụ trong công tác quản lý đầu tư xây dựng, đồng thời yêu cầu các tổ chức, cá nhân có biện pháp khắc phục tồn tại để không xảy ra những sai sót trong quá trình quản lý đầu tư xây dựng.

- Yêu cầu các đơn vị tư vấn khảo sát thiết kế, tư vấn thẩm tra, tư vấn giám sát, nhà thầu thi công xây dựng tổ chức kiểm điểm và xử lý nghiêm túc các bộ phận, cá nhân được giao nhiệm vụ chủ trì trong quá trình tư vấn đầu tư xây dựng, chỉ huy trưởng công trình đã để xảy ra những sai sót như đã nêu trên.

- Xem xét các đơn vị tư vấn, nhà thầu xây lắp nếu năng lực không đáp ứng được yêu cầu, không có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức sẽ không giao thầu các công trình tiếp theo.

### **2. Xử phạt vi phạm hành chính**

Giao Chánh Thanh tra Sở Xây dựng xử phạt vi phạm hành chính theo Nghị định số 139/2017/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động đầu tư xây dựng (sau đây gọi tắt là Nghị định 139/2017/NĐ-CP) như sau:

- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Lạng Giang là đại diện chủ đầu tư Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Đại Lâm. Hạng mục: Đường giao thông, mạng lưới thoát nước, thoát nước thải, vi phạm quy định về nghiệm thu, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình theo khoản 1, Điều 17, Nghị định số 139/2017/NĐ-CP.

- Liên danh Công ty TNHH xây dựng Tân Thịnh và Công ty cổ phần Bách Long là nhà thầu thi công xây dựng Dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Đại Lâm. Hạng mục: Đường giao thông, mạng lưới thoát nước, thoát nước thải, vi phạm quy định về nghiệm thu, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng công trình theo khoản 1, Điều 34, Nghị định số 139/2017/NĐ-CP.

Không xử phạt đối với các công trình đã hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. Yêu cầu chủ đầu tư và các đơn vị liên quan rà soát, khắc phục các tồn tại đối với từng công trình như đã nêu trên.

### 3. Xử lý về kinh tế

Các chủ đầu tư có trách nhiệm thu hồi quyết toán phần xây lắp số tiền là 464.719.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi tư triệu, bảy trăm mười chín nghìn đồng); giảm trừ giá trị phần xây lắp là: 113.853.000 đồng (Một trăm mười ba triệu, tám trăm năm mươi ba nghìn đồng); kiến nghị thu hồi giá trị tư vấn của 02 công trình theo tỷ lệ phần trăm (%) giá trị xây lắp thu hồi: 16.401.000 đồng (Mười sáu triệu, bốn trăm linh một nghìn đồng).

(Giá trị thu hồi, giảm trừ đối với từng công trình có bảng phụ lục chi tiết kèm theo).

### 4. Xử lý khác

- Đối với các công trình chưa phê duyệt quyết toán đề nghị Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan rà soát, soát xét khối lượng nghiệm thu so với hợp đồng, thực tế thi công; xác định các chi phí tư vấn theo đúng chế độ chính sách tại thời điểm thực hiện trước khi lập hồ sơ quyết toán trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Dự án Xây dựng Hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Đại Lâm, Hạng mục: Đường giao thông, mạng lưới thoát nước, thoát nước thải: Đối với khối lượng 3.128,2 m<sup>3</sup> đất cấp III đào móng cống yêu cầu tận dụng để đắp Khu xử lý nước thải theo phương án thiết kế và thi công đã được phê duyệt nhưng do giai đoạn thi công chưa giải phóng được mặt bằng, hiện đang tích trữ tại hiện trường. Yêu cầu Chủ đầu tư tận dụng để đắp san nền Khu xử lý nước thải trong giai đoạn tiếp theo của dự án, tổ chức nghiệm thu, thanh toán khối lượng đất san nền theo đúng thực tế thi công.

- Công trình Xây dựng nhà lớp học 02 tầng trường THCS xã Thái Đào, huyện Lạng Giang. Hạng mục: Nhà lớp học 2 phòng và 04 phòng chức năng: Yêu cầu Chủ đầu tư, Nhà thầu thi công xây dựng và các đơn vị có liên quan thi công, lắp đặt bổ sung hạng mục phòng cháy, chữa cháy (gồm: 08 bình CO<sub>2</sub> chữa cháy, 04 bảng tiêu lệnh, 04 bảng nội quy phòng cháy, chữa cháy) theo đúng hồ sơ thiết kế được phê duyệt để đảm bảo an toàn trong quá trình khai thác, sử dụng công trình, tổ chức nghiệm thu, thanh quyết toán khối lượng theo đúng thực tế thi công.

Trên đây là Kết luận thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng một số dự án, công trình UBND huyện, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn thuộc huyện Lạng Giang làm chủ đầu tư. Sở Xây dựng yêu cầu

UBND huyện Lạng Giang chỉ đạo các chủ đầu tư và các tổ chức, cá nhân có quan nghiêm túc thực hiện. Kết quả thực hiện báo cáo bằng văn bản gửi về Xây dựng trước ngày 28/02/2019 để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Chánh Thanh tra Sở Xây dựng có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện Kết luận thanh tra này./.

**Nơi nhận:** *th*

- UBND huyện Lạng Giang (để thực hiện);
- Chủ đầu tư (để thực hiện);
- Các nhà thầu (để thực hiện);
- Đoàn Thanh tra;
- Lưu: VT, TTr.

**Bản điện tử:**

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (để b/c);
- Thanh tra tỉnh (để b/c);
- Giám đốc Sở XD (để b/c);
- Chánh Thanh tra Sở XD (để đôn đốc).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Đô**

## GIÁ TRỊ KINH TẾ ĐƯỢC PHÁT HIỆN QUA THANH TRA

(Kèm theo Kết luận thanh tra số: 401 /KL-SXD ngày 14/01/2019)

### 1. Thu hồi giá trị phần xây lắp

Đơn vị: Đồng

TT	Tên công trình	Giá trị QT phần xây lắp được duyệt	Giá trị thu hồi
1	Nhà ăn bán trú, sân vườn Trường tiểu học thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang	2.863.681.000	25.299.000
2	Cải tạo 12 phòng trường THCS Thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang	1.963.446.000	82.172.000
3	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Đại Lâm. Hạng mục: Đường giao thông, mạng lưới thoát nước, thoát nước thải	22.841.080.000	207.514.000
4	Đầu tư xây dựng đường từ QL1A đi Ga Kép-trục chính. Hạng mục: Nền đường	6.334.638.000	69.531.000
5	Xây dựng nhà hiệu bộ và các phòng chức năng trường THCS xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang	4.132.726.000	32.767.000
6	Nhà lớp học 06 phòng, trường tiểu học xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang	1.727.478.000	31.267.000
7	Nhà làm việc trạm y tế xã Mỹ Hà, huyện Lạng Giang	1.193.853.000	16.169.000
	<b>Cộng</b>	<b>41.056.902.000</b>	<b>464.719.000</b>

### 2. Thu hồi giá trị phần tư vấn đối với 02 công trình

Đơn vị: Đồng

TT	Chi phí tư vấn	Giá trị thu hồi
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Đại Lâm. Hạng mục: Đường giao thông, mạng lưới thoát nước, thoát nước thải	11.475.000
-	Tư vấn quản lý dự án (1,798%)	3.731.000
-	Tư vấn lập thiết kế (1,932%)	4.009.000
-	Tư vấn giám sát thi công (1,8%)	3.735.000
2	Đầu tư xây dựng đường từ QL1A đi Ga Kép-trục chính. Hạng mục: Nền đường	4.926.000
-	Tư vấn quản lý dự án (2,259%)	1.571.000
-	Tư vấn lập thiết kế (2,299%)	1.599.000
-	Tư vấn giám sát thi công (2,526%)	1.756.000
	<b>Cộng (1+2)</b>	<b>16.401.000</b>



### 3. Giảm trừ giá trị xây lắp:

Đơn vị: Đồng

TT	Tên công trình	Chi phí xây dựng được duyệt	Giá trị Giảm trừ
1	Nhà lớp học 08 phòng, trường mầm non xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang	4.610.560.000	48.299.000
2	Xây mới sân thể thao xã Tân Hưng, huyện Lạng Giang	2.306.074.000	28.291.000
3	Xây dựng nhà lớp học 02 tầng trường THCS xã Thái Đào, huyện Lạng Giang. Hạng mục: Nhà lớp học 2 phòng và 04 phòng chức năng	2.240.122.000	37.263.000
	<b>Cộng</b>	<b>9.156.756.000</b>	<b>113.853.000</b>

Số: 03 /QĐ-SXD

Bắc Giang, ngày 14 tháng 01 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thu hồi tiền**

**GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Thanh tra số 56/2010/QH12 ngày 15/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra;

Căn cứ Quyết định số 176/2016/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Xây dựng Bắc Giang;

Căn cứ Quyết định số 535/2016/QĐ-UBND ngày 14/9/2016 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư và xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 535/2016/QĐ-UBND ngày 14/9/2016;

Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-SXD ngày 09/10/2018 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng một số dự án, công trình do UBND huyện, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn thuộc UBND huyện Lạng Giang làm Chủ đầu tư;

Căn cứ Kết luận thanh tra số 101/KL-SXD ngày 14/01/2019 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc Kết luận thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng một số dự án, công trình do UBND huyện, các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn thuộc UBND huyện Lạng Giang làm Chủ đầu tư;

Xét đề nghị của Trường đoàn thanh tra,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi vào ngân sách Nhà nước số tiền 481.120.000 đồng (*Bốn trăm tám mươi một triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng*) của Chủ đầu tư tại các công trình xây dựng, cụ thể như sau:

1. Các công trình do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện Lạng Giang làm Chủ đầu tư:

- Công trình: Nhà ăn bán trú, sân vườn Trường tiểu học thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang; Thu hồi số tiền phân xây lắp: 25.299.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu, hai trăm chín mươi chín nghìn đồng chẵn*).

- Công trình: Cải tạo 12 phòng trường THCS Thị trấn Vôi, huyện Lạng Giang; Thu hồi số tiền phân xây lắp: 82.172.000 đồng (*Tám mươi hai triệu, một trăm bảy mươi hai nghìn đồng chẵn*).

- Công trình: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp Đại Lâm, huyện Lạng Giang. Hạng mục: Đường giao thông, mạng lưới thoát nước, thoát nước thải; Thu hồi số tiền phần xây lắp: 207.514.000 đồng (Hai trăm linh bảy triệu, năm trăm mười bốn nghìn đồng chẵn); Thu hồi số tiền phần tư vấn: 11.475.000 đồng (Mười một triệu, bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn). Trong đó:

+ Thu hồi chi phí tư vấn quản lý dự án số tiền: 3.731.000 đồng.

+ Thu hồi chi phí tư vấn thiết kế số tiền: 4.009.000 đồng.

+ Thu hồi chi phí giám sát thi công số tiền: 3.735.000 đồng.

- Công trình: Đầu tư xây dựng đường từ QL1A đi Ga Kép-trục chính. Hạng mục: Nền đường; Thu hồi số tiền phần xây lắp: 69.531.000 đồng (Sáu mươi chín triệu, năm trăm ba mươi một nghìn đồng chẵn); Thu hồi số tiền phần tư vấn: 4.926.000 đồng (Bốn triệu, chín trăm hai mươi sáu nghìn đồng chẵn). Trong đó:

+ Thu hồi chi phí tư vấn quản lý dự án số tiền: 1.571.000 đồng.

+ Thu hồi chi phí tư vấn thiết kế số tiền: 1.599.000 đồng.

+ Thu hồi chi phí giám sát thi công số tiền: 1.756.000 đồng.


- Công trình: Xây dựng nhà hiệu bộ và các phòng chức năng trường THCS xã Đào Mỹ, huyện Lạng Giang; Thu hồi số tiền phần xây lắp: 32.767.000 đồng (Ba mươi hai triệu, bảy trăm sáu mươi bảy nghìn đồng chẵn).

2. Công trình: Nhà lớp học 06 phòng, trường tiểu học xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang do UBND xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang làm Chủ đầu tư; Thu hồi số tiền phần xây lắp: 31.267.000 đồng (Ba mươi một triệu, hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng chẵn).

3. Công trình: Nhà làm việc trạm y tế xã Mỹ Hà, huyện Lạng Giang do UBND xã Mỹ Hà, huyện Lạng Giang làm Chủ đầu tư; Thu hồi số tiền phần xây lắp: 16.169.000 đồng (Mười sáu triệu, một trăm sáu mươi chín nghìn đồng chẵn).

**Điều 2.** Trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày được giao Quyết định này, Chủ đầu tư có trách nhiệm chuyển số tiền phải thu hồi vào Tài khoản số 3949.0.1103944 của Thanh tra Sở Xây dựng Bắc Giang, mã quan hệ ngân sách 1103944, tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Giang; địa chỉ: Phường Hoàng Văn Thụ - thành phố Bắc Giang.

**Điều 3.** Kho bạc Nhà nước tỉnh Bắc Giang; Chánh Thanh tra Sở Xây dựng và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

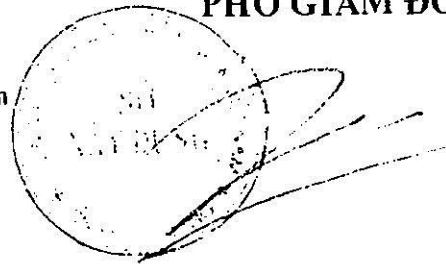
**Nơi nhận:** 

- Như Điều 3;
- UBND huyện Lạng Giang;
- Ban QLDA ĐTXD huyện Lạng Giang (t/h);
- UBND các xã: Quang Thịnh, Mỹ Hà- huyện Lạng Giang (t/h);
- Lưu: VT, TTr, CTr, ĐTr.

**Bản điện tử:**

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (để b/c);
- Thanh tra tỉnh (để b/c);
- Giám đốc Sở XD (để b/c).

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Văn Đô**